

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐIỆN VÀ HẠ TẦNG TDT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐIỆN VÀ HẠ TẦNG TDT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108708334

3. Ngày thành lập: 22/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4, ngách 5, ngõ 2, đường Phạm Bạch Hổ, thôn Phương Mạc, Xã Phương Đình, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: + Việc lắp đặt hệ thống điện ở tất cả các công trình nhà ở và dân dụng; + Đèn trên đường sân bay + Dây dẫn và thiết bị điện + Đường dây thông tin liên lạc + Mạng máy tính và dây cáp chuyên hình, bao gồm cả cáp quang học + Hệ thống chiếu sáng + Chuông báo cháy + Hệ thống báo động chống trộm + Tín hiệu điện và đèn trên đường phố + Hoạt động kết nối các thiết bị điện và đồ dùng gia đình	4321(Chính)
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: + Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng + Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
4.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

5.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thiết bị phòng cháy, chữa cháy	4329
6.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
7.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
8.	Xây dựng nhà để ở	4101
9.	Xây dựng nhà không để ở	4102
10.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
11.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
12.	Xây dựng công trình điện	4221
13.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
14.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
15.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
16.	Xây dựng công trình thủy	4291
17.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
18.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: +Đại lý bán hàng hóa +Môi giới mua bán hàng hóa	4610
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận chuyển hành khách theo hợp đồng và theo tuyến cố định	4932
25.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
26.	Bán buôn thực phẩm	4632
27.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu, tổ chức đấu thầu, phân tích, đánh giá hồ sơ dự thầu các công trình điện, đường dây và trạm biến áp đến 220KV (không bao gồm tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính)	7110
29.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
30.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
31.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
35.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
36.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội, ngoại thất các công trình xây dựng	7410
37.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
38.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
39.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
40.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
41.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
42.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
43.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
44.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
45.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN HÁN THỊNH	Thôn Phúc Khánh, Xã Vũ Phúc, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	60,000	0350830002 50	
			Tổng số	60.000	600.000.000	60,000		
2	PHÙNG VĂN DŨNG	Thôn Phương Mạc, Xã Phương Đình, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	0010830128 86	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		

3	PHÙNG THANH TUẤN	Thôn Phương Mạc, Xã Phương Đình, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	111642208	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHÙNG VĂN DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/02/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001083012886

Ngày cấp: 21/12/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phương Mạc, Xã Phương Đình, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Phương Mạc, Xã Phương Đình, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội